

Số: 142/NQ-HĐND

Điện Biên, ngày 06 tháng 12 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

Về việc Phê duyệt tổng số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập; số lượng người làm việc trong các Hội có tính đặc thù; thống nhất số lượng hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP trong các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh Điện Biên năm 2020

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN
KHÓA XIV, KỲ HỌP THỨ 12**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP, ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP, ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ nghị định 68/2000/NĐ-CP, ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Công văn số 4647/BNV-TCBC, ngày 24 tháng 9 năm 2019 của Bộ Nội vụ về số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh Điện Biên năm 2020.

Xét Tờ trình số 3521/TTr-UBND, ngày 29 tháng 11 năm 2019 của UBND tỉnh Điện Biên Về việc Phê duyệt tổng số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập; giao chỉ tiêu hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP trong các cơ quan, đơn vị; giao số lượng người làm việc trong các Hội có tính chất đặc thù thuộc tỉnh Điện Biên năm 2020; Báo cáo thẩm tra số 74/BC-HĐND, ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập, số lượng người làm việc trong các Hội có tính chất đặc thù thuộc tỉnh Điện Biên năm 2020, cụ thể như sau:

1. Số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên là **21.069** người;

2. Số lượng người làm việc trong 03 đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện cơ chế tự chủ, tự đảm bảo chi thường xuyên là **83** người;

3. Số lượng người làm việc trong các hội có tính chất đặc thù thuộc tỉnh Điện Biên là 64 người;

(Có Biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Thống nhất số lượng hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh Điện Biên năm 2020, là 1.153 người.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ Đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 4. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên Khóa XIV, kỳ họp thứ 12 thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2019./.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội;
- Chính phủ; Bộ Nội vụ;
- TT Tỉnh ủy; HĐND; UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh Điện Biên;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- ĐB QH, ĐB HĐND tỉnh;
- Công TTĐT Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu VT, CVHD.

CHỦ TỊCH



Lò Văn Muôn

**SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC TRONG CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP; SỐ
NGƯỜI LÀM VIỆC TRONG CÁC HỘI CÓ TÍNH CHẤT ĐẶC THÙ THUỘC TỈNH
ĐIỆN BIÊN NĂM 2020**



(Kèm theo Nghị quyết số 312/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của HĐND tỉnh Điện Biên)

SỐ TT	TÊN ĐƠN VỊ	Giao số lượng người làm việc năm 2020	Ghi chú
1	2	3	4
TỔNG CỘNG (A+B+C+D)		21.216	
TỔNG CỘNG (A+B+C)		21.152	
TỔNG CỘNG SỰ NGHIỆP TỰ CHỦ MỘT PHẦN, NSNN CHI TRẢ (A+B):		21.069	
A	SỰ NGHIỆP CẤP TỈNH	6.464	
1	Sở Giáo dục và Đào tạo	1.955	
2	Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật ĐB	143	
3	Trường Cao đẳng nghề	117	
4	Sở Y tế	3.200	
5	Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch	300	
6	Đài Phát thanh - TH tỉnh	112	
7	Sở Nông nghiệp - PTNT	171	
8	Sở Giao thông Vận tải	28	
9	Sở Lao động - TBXH	148	
10	Sở Tư pháp	35	
11	Sở Công Thương	34	
12	Văn phòng UBND tỉnh	48	
13	Sở Nội vụ (Chi cục Văn thư - Lưu trữ)	11	
14	Sở Tài nguyên và Môi trường	69	
15	Sở Xây dựng	31	
16	Sở Thông tin và Truyền thông (TT CNTT - TT)	19	
17	Sở Khoa học và Công nghệ	22	
18	Sở Kế hoạch và Đầu tư (Trung tâm Xúc tiến đầu tư)	11	
19	Ban QLDA Di dân tái định cư Thủy điện Sơn La tỉnh Điện Biên	10	
B	CẤP HUYỆN	14.605	
I	Thành phố Điện Biên Phủ	1.046	
1	Sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo	958	
2	Sự nghiệp khác	88	
II	Thị xã Mường Lay	392	
1	Sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo	320	
2	Sự nghiệp khác	72	
III	Huyện Điện Biên	2.533	
1	Sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo	2.430	
2	Sự nghiệp khác	103	

SỐ TT	TÊN ĐƠN VỊ	Giao số lượng người làm việc năm 2020	Ghi chú
1	2	3	4
IV	Huyện Điện Biên Đông	1.831	
1	Sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo	1.749	
2	Sự nghiệp khác	82	
V	Huyện Mường Chà	1.587	
1	Sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo	1.491	
2	Sự nghiệp khác	96	
VI	Huyện Mường Nhé	1.251	
1	Sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo	1.179	
2	Sự nghiệp khác	72	
VII	Huyện Tuần Giáo	2.046	
1	Sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo	1.957	
2	Sự nghiệp khác	89	
VIII	Huyện Tủa Chùa	1.249	
1	Sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo	1.156	
2	Sự nghiệp khác	93	
IX	Huyện Mường Ảng	1.085	
1	Sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo	994	
2	Sự nghiệp khác	91	
IX	Huyện Nậm Pồ	1.585	
1	Sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo	1.523	
2	Sự nghiệp khác	62	
C	ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP TỰ CHỦ, TỰ ĐẢM BẢO CHI THƯỜNG XUYÊN:	83	
1	Ban QLDA các công trình Giao thông	32	
2	Ban QLDA các công trình DD&CN	32	
3	Ban QLDA các công trình NN&PTNT	19	
D	HỘI CÓ TÍNH CHẤT ĐẶC THÙ	64	
1	Hội Chữ thập đỏ	18	
2	Hội Văn học NT	12	
3	Liên minh các HTX	18	
4	Hội Khuyến học	1	
5	Hội Luật gia tỉnh	8	
6	Hội Đông y tỉnh Điện Biên	2	
7	Ban Đại diện Hội Người cao tuổi	1	
8	Văn phòng Hội Nhà báo	3	
9	Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật	1	